TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST
Ngày 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Doãn Hà.

Bà Dương Thị Hồng Linh.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Lan Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lý Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Duy T, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2002, tại: Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Duy N và bà Hoàng Thị N1; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án: Ngày 17/02/2023, Hoàng Duy T bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án số 42/2023/HSST. Ngày 08/8/2023 Hoàng Duy T chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; về nhân thân: Ngày 01/7/2021 bị Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại Quyết định số 48/QĐ-XPHC bị xử phạt 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), ngày 02/7/2021 T đã nhận Quyết định xử phạt trên, tuy nhiên đến nay bị cáo chưa thực hiện nộp tiền phạt. Căn cứ khoản 1 Điều 74, khoản 1 Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính, đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này Hoàng Duy T đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngày 08/6/2021 bị Chủ tịch Ủy

ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại Quyết định số 50A/QĐ-UBND. Ngày 08/9/2021 Hoàng Duy T đã chấp hành xong Quyết định giáo dục tại xã trên. Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội lần này bị can đã được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/01/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 25/01/2024, Tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã T, huyện B phát hiện đối tượng Hoàng Duy T, sinh năm 2002, trú tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì T bỏ chạy từ ngoài sân vào trong nhà của T, tổ công tác tiến hành kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong ngăn bàn uống nước tại phòng khách nhà T 01 (một) gói nilon trong suốt chứa tinh thể trắng trong suốt, nghi là ma túy đá; Thu giữ dưới gầm bàn uống nước: 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ được đục thủng hai lỗ và cắm hai ống hút, có một đầu ống hút gắn miếng kim loại, một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc; 01 (một) miếng kim loại có một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc ở khoảng giữa có màu đen; 01 bật lửa màu đỏ. Hoàng Duy T khai nhận gói nilon chứa tinh thể trắng bị thu giữ trên là chất ma túy đá mua về để sử dụng cho bản thân, các đồ vật bị thu giữ là công cụ T để sử dụng ma túy. Cùng ngày tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Duy T, không phát hiện, thu giữ gì. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét khẩn cấp theo quy định đồng thời đưa người cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B để điều tra làm rõ.

Ngày 25/01/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 37 đối với vật chứng thu giữ của Hoàng Duy T khi bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 254/KL-KTHS ngày 27/01/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang kết luận: *"Chất tinh thể rắn trong suốt có trong 01 (một) gói nilon trong suốt gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,107 gam (đã trừ bì)"*

Quá trình điều tra làm rõ: Hoàng Duy T là đối tượng nghiện chất ma túy Heroin từ năm 2021 đến đầu năm 2022, từ đầu năm 2022 đến nay T sử dụng ma túy Methamphetamine. Trước khi bị bắt, T làm công việc thời vụ bốc vác thuê tại xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng. Ngày 24/01/2024 T một mình ra khu vực bến xe khách huyện A tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây T gặp một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ, lai lịch), T hỏi người đàn ông "Có đá bán không" (ý là hỏi mua ma túy Methamphetamine), người đàn ông trả lời "có, mua bao nhiêu", T trả lời "lấy hai lít", sau đó T đưa cho người đàn ông

số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), người đàn ông cầm tiền và đưa cho T một gói nilon trong suốt, bên trong có chứa chất tinh thể trong suốt là ma túy đá (Methamphetamine). Sau khi mua được ma túy T cất giấu ma túy trong người. Đến sáng ngày 25/01/2024, T bắt xe ô tô khách về nhà tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày tại nhà của mình T lấy một chai nhựa, các ống hút nhựa có sẵn ra chế tạo thành dụng cụ để sử dụng ma túy Methamphetamine, chuẩn bị xong dụng cụ T lấy một ít ma túy Methamphetamine ra, dùng bật lửa đốt nóng ma túy và sử dụng ma túy Methamphetamine bằng hình thức hút qua lọc nước, số ma túy còn lại T cất vào trong túi áo bên phải đang mặc trên người, dụng cụ để sử dụng ma túy, T để dưới gầm bàn uống nước tại phòng khách. Sau khi sử dụng ma túy xong T đi ra ngoài sân trước cửa nhà, khi thấy Tổ công tác Công an huyện B đến do lo sợ nên T đã chạy vào nhà rồi lấy gói ma túy đang cất giấu trong túi áo ra giấu vào ngăn bàn uống nước tại phòng khách. Khi T vừa cất giấu xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, kiểm tra bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như đã nêu trên. Mục đích mua ma túy của T để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKSBS, ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Duy T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Duy T từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ của Hoàng Duy T" (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,091 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ). 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ được đục thủng hai lỗ và cắm hai ống hút, có một đầu ống hút gắn miếng kim loại, một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc. 01 (một) miếng kim loại có một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc ở khoảng giữa có màu đen. 01 (một) bật lửa màu đỏ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Hoàng Duy T, sinh năm 2002, trú tại thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn là đối tượng nghiện chất ma túy Methamphetamine. Ngày 24/01/2024 T một mình ra khu vực B huyện A, thành phố Hải Phòng mua với một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói nilon trong suốt, bên trong có chứa chất ma túy Methamphetamine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), mục đích về sử dụng thỏa mãn cơn nghiện bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu ma túy trong người, đến sáng ngày 25/01/2024, T đi xe ô tô khách từ huyện A, thành phố Hải Phòng về nhà tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/01/2024, tại nhà của mình T chế tạo công cụ và sử dụng một phần ma túy Methamphetamine mua được. Đến 12 giờ 40 phút ngày 25/01/2024, tại nhà của T, Hoàng Duy T bị Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang có hành vi tàng trữ trong ngăn bàn tại phòng khách 01 (một) gói nilon trong suốt chứa tinh thể trắng trong suốt, qua giám định là chất ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,107 gam (đã trừ bì). Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hoàng Duy T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Cáo trạng số 17/CT-VKSBS, ngày 09/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Duy T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt.

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đang có tiền án; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về để sử dụng cho bản thân trong khi bị cáo đang có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã chấp hành xong hình phạt nhưng được xóa án tích, bị cáo đã từng bị Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi tang trữ trái phép chất ma túy và chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân, từ bỏ ma túy mà cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy qua xác minh bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Quá trình điều tra xác định về nguồn gốc số ma túy mà Hoàng Duy T có được là do mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực B huyện A, thành phố Hải Phòng, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ của Hoàng Duy T" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật Hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,091 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ được đục thủng hai lỗ và cắm hai ống hút, có một đầu ống hút gắn miếng kim loại, một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc; 01 (một) miếng kim loại có một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc ở khoảng giữa có màu đen; 01 (một) bật lửa màu đỏ là của bị cáo để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; các Điều 38, 50, của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25 tháng 01 năm 2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi "Tang vật thu giữ của Hoàng Duy T" (cũ), bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0,091 gam Methamphetamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và vỏ bao gói (cũ). 01 (một) chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ được đục thủng hai lỗ và cắm hai ống hút, có một đầu ống hút gắn miếng kim loại, một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc. 01 (một) miếng kim loại có một mặt màu đen, mặt còn lại màu bạc ở khoảng giữa có màu đen. 01 (một) bật lửa màu đỏ

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 5 năm 2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bi cáo Hoàng Duy T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận*:**
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Công Đức